Nhấp đúp (hoặc nhấn Enter) để chỉnh sửa

## ✓ Cơ bản về PyTorch

```
import torch
torch.cuda.current_device()
torch.cuda.get_device_name(0)
```



# Trả về mức sử dụng bộ nhớ GPU hiện tại theo tensors tính bằng byte cho thiết bị torch.cuda.memory\_allocated()

# Trả về bộ nhớ GPU hiện tại được quản lý bởi bộ phân bổ bộ nhớ đệm theo bài torch.cuda.memory\_cached()

## Data set with pytorch

print(labels, counts)

```
# loading data Iris
import numpy as np
import matplotlib.pyplot as plt
import pandas as pd
data = pd.read_csv('/content/Iris.csv')
data = pd.DataFrame(data)
data.head()
# data.shape
```

<del>_</del> →		Id	SepalLengthCm	SepalWidthCm	PetalLengthCm	PetalWidthCm	Species	
	0	1	5.1	3.5	1.4	0.2	Iris-setosa	11.
	1	2	4.9	3.0	1.4	0.2	Iris-setosa	
	2	3	4.7	3.2	1.3	0.2	Iris-setosa	
	3	4	4.6	3.1	1.5	0.2	Iris-setosa	
	4	5	5.0	3.6	1 1	0.2	Irie_eptnes	

```
from sklearn.preprocessing import LabelEncoder
from sklearn.model_selection import train_test_split
```

```
le = LabelEncoder()
X = data.drop(["Id", "Species"], axis = 1).values
y = le.fit_transform(data["Species"].values)

X_train, X_test, y_train, y_test = train_test_split(X, y, test_size = 0.2, random_state = 10)
X_train = torch.FloatTensor(X_train)
X_test = torch.FloatTensor(X_test)
y_train = torch.LongTensor(y_train).reshape(-1,1)
y_test = torch.LongTensor(y_test).reshape(-1,1)

print(f"train size: {X_train.shape}")
print(f"test size: {X_test.shape}")

train size: torch.Size([120, 4])
test size: torch.Size([30, 4])

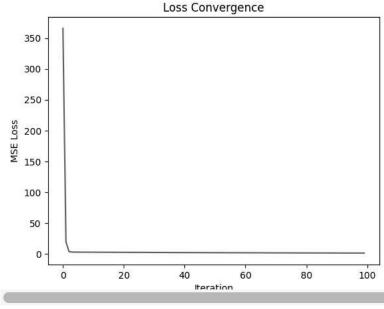
labels, counts = y_train.unique( return_counts=True)
```

```
→ tensor([0, 1, 2]) tensor([40, 37, 43])
# Tính đạo hàm bằng pytorch
# y = 2x^4 + x^3 + 3x^2 + 5x + 1
# Tạo 1 tensor với requirement_grad được đặt bằng True
x = torch.tensor(2.0, requires grad=True)
print(x)
print(x.grad)
y = 2*x**4 + x**3 + 3*x**2 + 5*x + 1
print(y)
tensor(2., requires_grad=True)
     None
     tensor(63., grad_fn=<AddBackward0>)
# Thực hiện truyền ngược và tính toán tất cả các radian
y.backward()
print(x.grad)
tensor(93.)
import torch
# Khởi tao x
x = torch.tensor(2.0, requires_grad=True)
print(x)
print(x.grad) # Ban đầu grad là None vì chưa tính đạo hàm
# Định nghĩa hàm y
y = 5*x**6 + 5*x**4 + 3*x**3 + 5*x + 1
print(y)
# Tính đạo hàm
v.backward()
print(x,x.grad) # Đạo hàm y' tại x = 2
tensor(2., requires_grad=True)
     tensor(435., grad_fn=<AddBackward0>)
     tensor(2., requires_grad=True) tensor(1161.)
# tạo 1 tensor x cớ giá trị ban đầu là 2.0
# Định nghĩa hàm số và tính radian y = x**3 + 2*x**2 + 5*x + 1, Hãy tính dy/dx tại giá trị của x. dùng phương pháp radian descent với learnin;
import torch
# 1. Tạo tensor x với giá trị ban đầu là 2.0
x = torch.tensor(2.0, requires_grad=True)
# 2. Định nghĩa hàm số y = x^3 + 2x^2 + 5x + 1
def function(x):
   return x^{**}3 + 2^*x^{**}2 + 5^*x + 1
# 3. Gradient Descent với learning rate = 0.1, 10 vòng lặp
learning rate = 0.1
num_iterations = 10
print("Giá trị ban đầu:")
print(f"x = {x.item():.4f}")
y = function(x)
print(f"y = {y.item():.4f}\n")
# Vòng lặp Gradient Descent
for i in range(num_iterations):
    # Tính giá trị hàm
    y = function(x)
    # Tính gradient (dy/dx)
    y.backward() # Tính đạo hàm
    gradient = x.grad
    # Cập nhật x bằng gradient descent: x = x - learning_rate * gradient
    with torch.no_grad(): # Tạm thời tắt tính gradient khi cập nhật
```

```
x -= learning_rate * gradient
    \# Xóa gradient cũ để chuẩn bị cho vòng lặp tiếp theo
    x.grad.zero_()
    print(f"Vòng lặp {i+1}:")
    print(f"x = \{x.item():.4f\}")
    print(f"y = {y.item():.4f}")
    print(f"dy/dx = {gradient.item():.4f}\n")
→ Giá trị ban đầu:
     x = 2.0000
     y = 27.0000
     Vòng lặp 1:
     x = -0.5000
     y = 27.0000
     dy/dx = 0.0000
     Vòng lặp 2:
     x = -0.8750
     y = -1.1250
     dy/dx = 0.0000
     Vòng lặp 3:
     x = -1.2547
     y = -2.5137
     dy/dx = 0.0000
     Vòng lặp 4:
     x = -1.7251
     y = -4.1001
     dy/dx = 0.0000
     Vòng lặp 5:
     x = -2.4278
     y = -6.8073
     dy/dx = 0.0000
     Vòng lặp 6:
     x = -3.7250
     y = -13.6609
     dy/dx = 0.0000
     Vòng lặp 7:
     x = -6.8977
     y = -41.5604
     dy/dx = 0.0000
     Vòng lặp 8:
     x = -18.9120
     y = -266.5102
     dy/dx = 0.0000
     Vòng lặp 9:
     x = -119.1464
     y = -6142.3750
     dy/dx = 0.0000
     Vòng lặp 10:
     x = -4330.7476
     y = -1663589.5000
     dy/dx = 0.0000
# Btvn 2
# Tạo 1 số tập dữ liệu giả lập với x là số giờ học từ 1 -10 và y là số điểm được tính theo công thức
\# y = 3*x + 5 + noise với noise là 1 giá trị ngẫu nhiên nhỏ
# 1. Khởi tạo tham số w và b ngẫu nhiên với require_grad = true
# 2. tính mse
# 3. tính gradient
# 4. cập nhật w và b bằng radianr descent với learing rate alpha = 0.01
# 5. lập lại giá trị trên trong 100 vòng lặp và quan sát sự hội tụ của mô hình
import torch
import numpy as np
\# 1. Tạo tập dữ liệu giả lập
torch.manual_seed(42) # Để kết quả có thể tái hiện
x = torch.linspace(1, 10, 10) # x từ 1 đến 10
```

```
noise = torch.randn(10) * 0.1 # Noise ngẫu nhiên nhỏ
y = 3 * x + 5 + noise # y = 3x + 5 + noise
# 2. Khởi tạo tham số w và b ngẫu nhiên
w = torch.randn(1, requires_grad=True)
b = torch.randn(1, requires_grad=True)
# 3. Định nghĩa hàm dự đoán và MSE loss
def predict(x):
   return w * x + b
def mse_loss(y_pred, y_true):
    return ((y_pred - y_true) ** 2).mean()
# 4. Gradient Descent
learning_rate = 0.01
num iterations = 100
# Lưu giá trị loss để quan sát
losses = []
print("Giá trị ban đầu:")
print(f''w = \{w.item():.4f\}, b = \{b.item():.4f\}\n'')
# 5. Training loop
for i in range(num_iterations):
    # Forward pass
    y_pred = predict(x)
    loss = mse_loss(y_pred, y)
    # Backward pass
    loss.backward()
    # Cập nhật tham số
    with torch.no_grad():
       w -= learning_rate * w.grad
       b -= learning_rate * b.grad
       # Reset gradient
       w.grad.zero ()
       b.grad.zero_()
    # Lưu loss
    losses.append(loss.item())
    # In kết quả mỗi 10 vòng lặp
    if (i + 1) % 10 == 0:
        print(f"Vong lặp {i+1}:")
        print(f"Loss = {loss.item():.4f}")
        print(f''w = \{w.item():.4f\}, b = \{b.item():.4f\}\n'')
# In kết quả cuối cùng
print("Két quả cuối cùng:")
print(f"w = \{w.item():.4f\} (thực tế: 3)")
print(f"b = {b.item():.4f} (thực tế: 5)")
# Vẽ đồ thị loss (tuỳ chọn)
import matplotlib.pyplot as plt
plt.plot(losses)
plt.xlabel('Iteration')
plt.ylabel('MSE Loss')
plt.title('Loss Convergence')
plt.show()
```

```
→ Giá trị ban đầu:
    W = 0.5349, b = 0.8094
    Vòng lặp 10:
    Loss = 2.8210
    w = 3.5209, b = 1.3966
    Vòng lặp 20:
    Loss = 2.5938
    W = 3.4995, b = 1.5453
    Vòng lặp 30:
    Loss = 2.3850
    W = 3.4791, b = 1.6879
    Vòng lặp 40:
    Loss = 2.1930
    W = 3.4594, b = 1.8246
    Vòng lặp 50:
    Loss = 2.0165
    w = 3.4406, b = 1.9556
    Vòng lặp 60:
    Loss = 1.8543
    w = 3.4225, b = 2.0813
    Vòng lặp 70:
    Loss = 1.7051
    w = 3.4052, b = 2.2018
    Vòng lặp 80:
    Loss = 1.5680
    w = 3.3886, b = 2.3173
    Vòng lặp 90:
    Loss = 1.4420
    w = 3.3727, b = 2.4281
    Vòng lặp 100:
    Loss = 1.3261
    W = 3.3575, b = 2.5343
    Kết quả cuối cùng:
    w = 3.3575 (thực tế: 3)
    b = 2.5343 (thực tế: 5)
```



```
# pytorch with tensor
import torch
import numpy as np

torch.__version__

# chuyển đổi mảng numpy sang tensor pytorch
arr = np.array([1,2,3,4,5])
print(arr)
print(arr)
```

```
print(arr.atype)
print(type(arr))
x = torch.from_numpy(arr)
print(x)
print(x.dtype)
print(type(x))
 int64
     <class 'numpy.ndarray'>
     tensor([1, 2, 3, 4, 5])
     torch.int64
     <class 'torch.Tensor'>
arr2 = np.arange(0.,12.).reshape(4,3)
print(arr2)
print(arr2.dtype)
print(type(arr2))
x2 = torch.from_numpy(arr2)
print(x2)
print(type(x2))
 → [[ 0. 1. 2.]
      [ 3. 4. 5.]
[ 6. 7. 8.]
      9. 10. 11.]]
     float64
     <class 'numpy.ndarray'>
     tensor([[ 0., 1., 2.],
               3., 4., 5.],
6., 7., 8.],
             [ 9., 10., 11.]], dtype=torch.float64)
     <class 'torch.Tensor'>
arr = np.arange(0,5)
x = torch.from_numpy(arr)
print(x)
arr[0] = 99
print(x)
 ⇒ tensor([0, 1, 2, 3, 4])
     tensor([99, 1, 2, 3, 4])
arr = np.arange(0,5)
x = torch.tensor(arr)
arr[0] = 99
print(x)
print(x)
# Giải thích lý do tại sao có 2 trường hợp sau
# Giải thích: ở cách 1, sử dụng from_numpy giúp có thể thay đổi giá trị thứ [i] trong arr, còn cách 2 dùng tensor không thay đổi được theo i
 → tensor([0, 1, 2, 3, 4])
     tensor([0, 1, 2, 3, 4])
# Tạo tensor với:
# empyty
# zeros
# random
# reshape với view và view as
import torch
# 1. Tạo tensor empty (rỗng - chứa giá trị ngẫu nhiên chưa khởi tạo)
empty tensor = torch.empty(2, 3) \# tensor 2x3
print("Empty tensor:")
print(empty_tensor)
print()
# 2. Tạo tensor zeros (toàn số 0)
zeros_tensor = torch.zeros(2, 3) # tensor 2x3
print("Zeros tensor:")
print(zeros_tensor)
print()
```

```
# 3. Tạo tensor ones (toàn số 1)
ones_tensor = torch.ones(2, 3) # tensor 2x3
print("Ones tensor:")
print(ones_tensor)
print()
# 4. Tạo tensor random (giá trị ngẫu nhiên)
random_tensor = torch.rand(2, 3) # tensor 2x3, giá trị ngẫu nhiên từ 0-1
print("Random tensor:")
print(random_tensor)
print()
# 5. Reshape với view và view as
# Tạo tensor mẫu
original_tensor = torch.arange(12) # tensor [0, 1, 2, ..., 11]
print("Original tensor:")
print(original_tensor)
print()
# Sử dụng view() để reshape thành 3x4
viewed_tensor = original_tensor.view(3, 4)
print("After view(3, 4):")
print(viewed_tensor)
print()
# Sử dụng view() để reshape thành 2x6
viewed_tensor2 = original_tensor.view(2, 6)
print("After view(2, 6):")
print(viewed_tensor2)
print()
# Sử dụng view_as() để reshape giống một tensor khác
target_tensor = torch.zeros(4, 3) # tensor mau để lấy shape
viewed_as_tensor = original_tensor.view_as(target_tensor)
print("After view_as(target_tensor) - shape giống 4x3:")
print(viewed_as_tensor)
→ Empty tensor:
     tensor([[6.3550e-20, 4.4938e-41, 2.6844e-33],
             [0.0000e+00, 0.0000e+00, 6.3227e-42]])
     Zeros tensor:
     tensor([[0., 0., 0.],
             [0., 0., 0.]])
     Ones tensor:
     tensor([[1., 1., 1.],
             [1., 1., 1.]])
     Random tensor:
     tensor([[0.1053, 0.2695, 0.3588],
             [0.1994, 0.5472, 0.0062]])
     Original tensor:
     tensor([ 0, 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11])
     After view(3, 4):
     tensor([[ 0, 1, 2, 3], [ 4, 5, 6, 7],
             [ 8, 9, 10, 11]])
     After view(2, 6):
     tensor([[ 0, 1, 2, 3, 4, 5], [ 6, 7, 8, 9, 10, 11]])
     After view_as(target_tensor) - shape giống 4x3:
     tensor([[ 0, 1, 2], [ 3, 4, 5],
             [6, 7, 8],
             [ 9, 10, 11]])
```

Bắt đầu lập trình hoặc  $\underline{\text{tạo}}$  mã bằng trí tuệ nhân tạo (AI).